

Bản án số: 86/2018/HSST
Ngày 09- 11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đức Vĩ

2. Bà Đỗ Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga, Chức vụ- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2018 ngày 10/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thị T, sinh năm 1993 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 6, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: nội trợ; con ông: Trần Xuân Ng, sinh năm 1972 con bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1977; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; chồng: Trần Văn H, sinh năm 1992, con: Có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/8/2018 đến ngày 02/9/2018 thì áp dụng biện pháp cho bảo lãnh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 6 năm 2018, Trần Thị T gặp một người phụ nữ có tên là H (không biết rõ địa chỉ cụ thể). T nói với H là T đang có nhu cầu mua pháo nổ về để bán kiếm lời, H ghi lại số điện thoại liên lạc của T và hứa sẽ giới thiệu người bán pháo nổ cho T. Đến ngày 24/8/2018, có một người đàn ông (T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) gọi điện thoại trao đổi với T việc mua, bán pháo nổ. T đặt mua của người đàn ông này hai mươi gói pháo bi và hai thùng pháo ông sư (khoảng 280 quả pháo) với giá 3.900.000 đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng), hai bên thống nhất giá cả và địa điểm giao nhận tiền và pháo. Sau khi thống nhất, người đàn ông này yêu cầu T đặt cọc trước số tiền 2.000.000 đồng (hai

triệu đồng). Đến 19 giờ, ngày 24/8/2018 T điều khiển xe mô tô một mình đi đến địa điểm đã hẹn tại cánh đồng giáp ranh giữa xã QL với xã Q Th thuộc địa phận xóm 6, xã Q Th, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Đến điểm hẹn, T thấy có một người đàn ông đứng cách T khoảng 10 mét, T để số tiền đặt cọc 2.000.000đ (hai triệu đồng) ở ngay cột điện chỗ cánh đồng rồi ra về. Đến chiều ngày 27/8/2018, người đàn ông bán pháo gọi điện thoại cho T đem số tiền còn lại đến chỗ hôm trước đặt tiền để nhận pháo. Đến 20 giờ, ngày 27/8/2018, T mượn xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát 3711-280.51 của anh Hồ Văn M đến điểm hẹn giao số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng) còn lại và nhận pháo. Đến điểm hẹn, T thấy có một thùng giấy, T biết đó là pháo nổ nên để tiền lại rồi khiêng thùng giấy lên xe chở về nhà. Khi T đi đến đoạn đường liên thôn thuộc xóm TC, xã QL thì bị lực lượng Công an huyện Quỳnh Lưu phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngày 28/8/2018, cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Sau khi cân đã xác định được số pháo thu giữ của T: túi thứ nhất đựng 287 (hai trăm tám mươi bảy) quả pháo ông sư, có khối lượng 4,4kg (bốn phẩy bốn ki lô gam); túi thứ hai đựng 20 (hai mươi) gói pháo bi hình cầu, bán kính 01cm, màu xanh, vàng, đỏ có khối lượng 4,8 (bốn phẩy tám ki lô gam), tổng khối lượng hai loại pháo 9,2 kg (chín phẩy hai ki lô gam).

Hội đồng đã lấy trong túi thứ nhất 10 (mười) quả pháo có kích thước, hình dáng giống nhau, được ký hiệu là (M1); trong túi thứ hai thu giữ 20 gói mỗi gói là 02 quả, được ký hiệu (M2), hai mẫu gửi giám định có khối lượng là 200 gam. Ngày 31/8/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An có kết luận giám định số 272/KL- PC09 (CN) kết luận: Mẫu vật (ký hiệu M1) thu giữ của Trần Thị T gửi tới giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ); Mẫu vật (ký hiệu M2) thu giữ của Trần Thị T gửi tới giám định là pháo nổ.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu Trần Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu số 86/CT-VKSQL ngày 10/10/2018 đã truy tố Trần Thị T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đánh giá chứng cứ, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Trần Thị T từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Buôn bán hàng cấm”.**

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy màu đen bên trong có 09kg pháo đã được niêm phong kích thước (44 x 53 x 23) cm dán kín.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo rất ăn năn hối lỗi nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang với số vật chứng đã thu giữ được là 9,2 kg pháo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào hồi 20 giờ, ngày 27/8/2018, Trần Thị T đã có hành vi mua của một người đàn ông không quen biết 20 gói pháo bi và 287 quả pháo ông sư có tổng khối lượng là 9,2 kg về để bán kiếm lời. Khi T đi đến đoạn đường liên thôn thuộc xóm Th C, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu phát hiện bắt quả tang. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thị T đã thực hiện hành vi “*Buôn bán hàng cấm*” (9,2 kg pháo nổ). Nên việc truy tố, xét xử bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước có chức năng sản xuất, buôn bán, kinh doanh. Pháo nổ từ lâu đã bị cấm bởi sự nguy hiểm và lãng phí. Hàng năm cứ vào dịp cuối năm tình trạng sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép lại diễn ra phức tạp, có thể còn gây ra những hậu quả khó lường về sức khỏe, tính mạng, tài sản của nhân dân và gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại các địa phương. Để nhằm góp phần ngăn ngừa, răn đe, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ Đảng và Nhà nước ta đã áp dụng nhiều biện pháp, hình thức để tuyên truyền vận động nhân dân không tham gia sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép nhưng vì động cơ cá nhân nên bị cáo Trần Thị T vẫn cố ý thực hiện. Do vậy

hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hội đồng xét xử sau khi cân nhắc xem xét về hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tang số không lớn, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ nghiêm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có việc làm ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy màu đen bên trong có 09 kg pháo đã được niêm phong kích thước (44 x 53 x 23) cm dán kín.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xám vàng, BKS 37L1- 28051 quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã trả lại cho bà Trần Thị T.

Đối với người đàn ông bán pháo cho T quá trình điều tra Cơ quan CSĐT chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với bà Trần Thị T đã cho Tâm mượn xe mô tô để đi mua pháo, nhưng khi T mượn bà T không biết T mượn xe để chở pháo nên bà T không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với chiếc điện thoại mà T dùng để liên lạc để mua, bán pháo, khi bị bắt quả tang T đã làm rơi mất.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Trần Thị T 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng cấm”, thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị T cho UBND xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy màu đen bên trong có 09 kg pháo đã được niêm phong kích thước (44 x 53 x 23) cm dán kín.

(Các vật chứng có đặc điểm phản ánh như trong biên bản giao nhận vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2018).

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- THA H.Quỳnh Lưu;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ- VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thị Đóa